**21.Thủ tục cho ý kiến bằng văn bản đối với việc xây dựng công trình (*trừ các công trình bảo đảm an ninh, quốc phòng*) trên đường thủy nội địa địa phương.**

 **21.1.Trình tự thực hiện:**

+ Bước 1: Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ, nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam số 7, đường Trần Phú, thành phố Phủ Lý;

+ Bước 2: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xem xét tiếp nhận hồ sơ theo quy định; trường hợp hồ sơ chưa rõ ràng, đầy đủ theo quy định thì hướng dẫn để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ; trường hợp hồ sơ gửi qua đường bưu chính thì phải hướng dẫn trả lời bằng văn bản chậm nhất sau 02 ngày. Sau khi tiếp nhận hồ sơ đã đầy đủ, chuyển hồ sơ về phòng Quản lý Kết cấu hạ tầng và an toàn giao thông;

+ Bước 3: Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông xem xét hồ sơ theo thời gian quy định; Trong thời gian 05 ngày, nếu hồ sơ đủ điều kiện, trình lãnh đạo Sở Giao thông vận tải có văn bản thỏa thuận. Trường hợp cần kéo dài thời gian xem xét, Sở Giao thông vận tải phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do và thời gian cần kéo dài thêm.

- Bước 4: Tổ chức nhận kết quả tại:

Đối với hồ sơ nộp trực tiếp tổ chức mang theo phiếu hẹn đến nhận kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam

Nhận kết quả qua hệ thống bưu chính đối với trường hợp lựa chọn nộp hồ sơ và trả kết quả qua hệ thống bưu chính.

**21.2.Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam hoặc thông qua hệ thống bưu chính.

**21.3.Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**\* Thành phần:**

- Văn bản đề nghị cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cho ý kiến thỏa thuận (*Theo mẫu Phụ lục 1 kèm theo*). Nội dung văn bản phải ghi rõ vị trí, quy mô công trình, tình hình thủy văn và các kết cấu chính của công trình;

- Bình đồ khu vực xây dựng công trình hoặc bản đồ thể hiện vị trí công trình với hệ tọa độ, mốc cao độ liên hệ với hệ mốc quốc gia; Trên bình đồ thể hiện cao độ tự nhiên mặt cắt ngang theo phạm vi dọc tuyến đường thủy nội địa đối với khu vực xây dựng công trình.

- Ngoài quy định trên, hồ sơ phải có các tài liệu theo quy định đối với từng trường hợp cụ thể sau đây:

+ Đối với công trình xây dựng cầu vĩnh cửu, cầu tạm: dữ liệu về kích thước khoang thông thuyền (vị trí, khẩu độ cầu, chiều cao tĩnh không); mặt cắt dọc công trình thể hiện trên mặt cắt ngang sông;

+ Đối với cầu quay, cầu cất, cầu nâng hạ, cầu phao, âu tàu, đập, thủy điện, thủy lợi, công trình thủy điện, thủy lợi kết hợp giao thông: Dữ liệu về khoang thông thuyền (vị trí, chiều rộng), thể hiện rõ phương án và công nghệ đóng, mở, bản vẽ thiết kế vùng nước dự kiến bố trí cho phương tiện thủy neo đậu khi chờ đợi, độ sâu tại khoang thông thuyền công trình thủy lợi kết hợp giao thông;

+ Đối với công trình đường ống, đường dây vượt qua luồng trên không: Bản vẽ, các số liệu về khoang thông thuyền, thể hiện rõ điểm thấp nhất của đường dây, đường ống (điểm thấp nhất của đường dây điện tính cả hành lang an toàn lưới điện);

+ Đối với công trình cảng cá; công trình phong điện, nhiệt điện; cảng, bến thủy nội địa, bến phà; kè: bản vẽ thể hiện mặt bằng khu vực cảng, bế; công trình kè, chỉnh trị khác; kích thước, kết cấu các cầu cảng, bến, kè, công trình chỉnh trị khác và các công trình phụ trợ; vùng nước cần thiết cho hoạt động của cảng, bến, công trình phong điện, nhiệt điện;

+ Đối với công trình ngầm, đường dây, đường ống dưới đáy luồng: Bản vẽ thể hiện khoảng cách, cao trình đỉnh công trình đến cao độ tự nhiên đáy luồng, phạm vi luồng và hành lang luồng đường thủy nội địa;

+ Đối với khai thác tài nguyên, nạo vét: bản vẽ các mặt cắt ngang và hồ sơ mốc để xác định vị trí nạo vét, đổ đất hoặc khai thác tài nguyên.

**\* Số lượng:** 01 bộ.

**21.4.Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

**21.5.Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**21.6Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

**+** Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định**:** Sở GTVT Hà Nam.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC**:** Sở GTVT Hà Nam.

**21.7.Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản cho ý kiến.

**- Lệ phí:** Không

**- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Theo mẫu.

**- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không

**- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 15/06/2004. Có hiệu lực từ ngày 01/01/2005.

+Thông tư số 15/2016/TT-BGTVT ngày 30/6/2016 của Bộ GTVT Quy định về Quản lý đường thủy nội địa.